

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA KAR
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **22/2022/HNGĐ-ST**

Ngày: 27 – 06 – 2022.

Về việc: “Ly hôn, tranh chấp
về con chung”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA KAR, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trí Lý.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Hằng và ông Phan Xuân Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar tham gia phiên tòa:

Ông Dương Minh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 06 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Ea Kar xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 76/2022/TLST – HNGĐ, ngày 02 tháng 03 năm 2022, về việc “ *Ly hôn, tranh chấp về con chung*”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 01 tháng 06 năm 2022; theo Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2022/QĐST-DS, ngày 13 tháng 06 năm 2022. Giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Vũ Thị Trần Hồng P - Sinh năm: 1998.

Địa chỉ: Thôn H, xã E, huyện N, tỉnh Đắk Lắk.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Bị đơn: Ông Hoàng Văn Đ - Sinh năm: 1994. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 4, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** *Tại Đơn khởi kiện và trong quá trình làm việc nguyên đơn bà Vũ Thị Trần Hồng P trình bày:***

- Về quan hệ hôn nhân: Tôi và anh Hoàng Văn Đ tự nguyện kết hôn với nhau vào ngày 25/7/2019, tại Ủy ban nhân dân xã N, trên cơ sở tự nguyện. Quá trình sống chung vợ chồng hạnh phúc với nhau được một thời gian ngắn thì giữa các bên xảy ra mâu thuẫn. Khi tôi sinh con thì phát hiện anh Đ có mối quan hệ khác ngoài hôn nhân. Từ tháng 4 năm 2020 đến nay, tôi và anh Đ không còn sống chung với nhau, anh Đ không có trách nhiệm với mẹ con tôi, không gửi tiền chu cấp về chăm con. Nay xét thấy vợ chồng không thể tiếp tục chung sống với nhau, tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên tôi có nguyện vọng yêu cầu Tòa án giải quyết cho vợ chồng tôi được ly hôn.

- Về con chung: Trong thời gian chung sống vợ chồng có 01 con chung là cháu Hoàng Trúc G, sinh ngày 19/9/2019, tôi có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung đến khi trưởng thành (tròn 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tôi không yêu cầu anh Hoàng Văn Đ cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Tôi và anh Hoàng Văn Đ tự thỏa thuận về tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Hoàng Văn Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để giải quyết vụ án nhưng vắng mặt không có lý do, nên vụ án không thể tiến hành hòa giải được.

Ngày 13/6/2022, Tòa án nhân dân huyện Ea Kar mở phiên tòa xét xử vụ án nhưng bị đơn ông Hoàng Văn Đ vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa.

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do, nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt đối với ông Hoàng Văn Đ theo quy định của pháp luật.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân gia đình; chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về quan hệ hôn nhân: Bà Vũ Thị Trần Hồng P được ly hôn với ông Hoàng Văn Đ; Về con chung: Giao cháu Hoàng Trúc G, sinh ngày 19/9/2019 cho bà Vũ Thị Trần Hồng P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng, tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

Đồng thời, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa khẳng định quá trình thu thập chứng cứ và tại phiên tòa, Tòa án thực hiện đầy đủ và đúng các quy định của pháp luật về tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Tòa án nhân dân huyện K thụ lý và giải quyết vụ án “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo đơn khởi kiện của bà Vũ Thị Trần Hồng P là đúng thẩm quyền xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Xét lời khai của đương sự, cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xác định: Bà Vũ Thị Trần Hồng P với ông Hoàng Văn Đ tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn vào ngày 25/07/2019, tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Quan hệ hôn nhân giữa bà P ông Đ sống hạnh phúc được một thời gian, sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do giữa hai bên không hòa hợp, bất đồng quan điểm trong hôn nhân, tình trạng đã xảy ra kéo dài. Hiện nay, các bên đã sống ly thân từ năm 2020 cho đến nay, hôn nhân không còn tồn tại trên thực tế, không thể hòa giải, đoàn tụ. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã trở nên trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Vũ Thị Trần Hồng P được ly hôn với ông Hoàng Văn Đ.

[3] *Về con chung*: Trong thời gian sống chung vợ chồng có 01 con chung, cháu Hoàng Trúc G, sinh ngày 19/9/2019. Bà P có nguyện vọng xin được trực tiếp chăm sóc, giáo dục cháu G và không yêu cầu cấp dưỡng.

Xét thấy, hiện nay cháu G còn nhỏ, chưa đủ 36 tháng tuổi, cần sự chăm sóc đặc biệt của người mẹ, nên cần giao cho bà P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu G đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng: Bà P không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

[5] *Về tài sản chung và công nợ chung*: Không yêu cầu, nên không đặt ra để giải quyết.

[6] *Về án phí*: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a Khoản 5 Điều 27, tiểu mục 1.1 mục 1 phần II (Danh mục án phí) Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Nguyên đơn bà Vũ Thị Trần Hồng P phải chịu 300.000^d (ba trăm nghìn đồng) án phí Ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000^d (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 60AA/2021/0005890, ngày 24/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 235 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân gia đình; điểm a Khoản 5 Điều 27, tiểu mục 1.1 mục 1 phần II (Danh mục án phí) Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Vũ Thị Trần Hồng P.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Vũ Thị Trần Hồng P được ly hôn với ông Hoàng Văn Đ.

2. Về con chung: Giao cháu Hoàng Trúc G, sinh ngày 19/09/2019 cho bà Vũ Thị Trần Hồng P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung: Đương sự không yêu cầu nên không đặt ra để giải quyết.

Ông Hoàng Văn Đ được quyền đi lại thăm nom con chung và không bị cản trở. Tuy nhiên, ông Đ không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung và cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung.

3. Về tài sản chung và công nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Bà Vũ Thị Trần Hồng P phải chịu 300.000^d (ba trăm nghìn đồng) án phí Ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000^d (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 60AA/2021/0005890, ngày 24/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn luật định 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện K;
- Chi cục Thi hành án huyện K;
- Các đương sự;
- UBND xã N;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, V.P

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Hoàng Trí Lý

